

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Đắk Lắk**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về Khuyến công;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 06/8/2020 của Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 16/2011/TTLT-BCT-BNV ngày 05/4/2011 của Bộ Công Thương - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp trực thuộc Sở Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28/01/2022 của Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-UB, ngày 13/01/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Đắk Lắk; Quyết định số 1391/QĐ-UBND, ngày 10/6/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc thay đổi Điều 1 Quyết định số 74/QĐ-UB ngày 13/01/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 29/07/2022 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 11/TTr-SCT ngày 22/02/2023; Đề án số 160/ĐA-SCT ngày 10/02/2023 và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 101/SNV ngày 16/01/2023 về việc thẩm định dự thảo đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Đắc Lắc (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương, có chức năng phục vụ lĩnh vực quản lý Nhà nước của Sở Công Thương về các hoạt động khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp; cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực khuyến công, công nghiệp hỗ trợ, tư vấn phát triển công nghiệp, tiết kiệm năng lượng theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Sở Công Thương; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị liên quan thuộc Bộ Công Thương và sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về hoạt động khuyến công sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Xây dựng, lưu giữ và khai thác cơ sở dữ liệu về công nghiệp nông thôn, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả tại địa phương. Tuyên truyền, phổ biến các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công nghiệp, hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, học tập kinh nghiệm, các hội thi, hội thảo, hội chợ, diễn đàn về khuyến khích phát triển công nghiệp địa phương.

4. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động khuyến công.

5. Vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, máy móc, trang thiết bị, khoa học công nghệ để thực hiện chương trình, đề án khuyến công và tham gia hoạt động khuyến công tự nguyện tại địa phương.

6. Thực hiện hoạt động tư vấn hỗ trợ phát triển công nghiệp địa phương trong các lĩnh vực: ưu đãi đầu tư; khoa học - công nghệ; mặt bằng sản xuất; thông tin thị trường; tài chính, tín dụng; đào tạo, nâng cao năng lực quản lý và các lĩnh vực có liên quan khác.

7. Thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn công nghiệp và thương mại:

a) Tư vấn lập dự án: quy hoạch phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp; quy hoạch khu, cụm, điểm công nghiệp, ngành nghề và lĩnh vực nông thôn trong lĩnh vực công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp; quy hoạch điện lực.

b) Tư vấn đầu tư xây dựng các công trình công nghiệp (bao gồm cả khu - cụm - điểm công nghiệp, điện, khai thác và chế biến khoáng sản), thương mại, dân dụng và cụm dân cư nông thôn.

c) Tư vấn về khai thác, chế biến khoáng sản; tư vấn về kiểm tra an toàn, hiệu chỉnh các thiết bị khoan, máy nổ mìn trong hoạt động khoáng sản và thi công có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; vệ sinh công nghiệp, an toàn thực phẩm; thực hiện các hoạt động tư vấn, giám sát; thẩm tra, thẩm định kỹ thuật dự án, các công trình kỹ thuật công nghiệp.

d) Tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp thông tin và các hoạt động khác có liên quan đến đầu tư sản xuất công nghiệp.

8. Thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư phát triển công nghiệp; hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khuyến công; xây dựng và quảng bá nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm theo các đề án, chương trình khuyến công.

9. Thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng:

a) Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các nguồn năng lượng được cấp có thẩm quyền giao.

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; tuyên truyền, thông tin, quảng bá, hội nghị, hội thảo sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

c) Tư vấn, khảo sát, đo lường, đánh giá, kiểm toán năng lượng; xây dựng các định chuẩn năng lượng, hỗ trợ, chuyển giao trang thiết bị, công nghệ, giải pháp kỹ thuật sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng cho tổ chức, cá nhân.

d) Tư vấn quỹ hỗ trợ, nguồn tài chính ưu đãi, lập dự án đầu tư cho các tổ chức và cá nhân triển khai thực hiện giải pháp tiết kiệm năng lượng.

đ) Tư vấn đầu tư và xây dựng năng lượng tái tạo.

e) Hợp tác, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để cung cấp các giải pháp kỹ thuật, trang thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao và tiết kiệm năng lượng.

10. Thực hiện các hoạt động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp:

a) Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về sản xuất sạch hơn được cấp thẩm quyền giao.

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; hội nghị, hội thảo, tuyên truyền về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

c) Tư vấn, khảo sát, đo lường, đánh giá sản xuất sạch hơn.

d) Tư vấn quỹ hỗ trợ, nguồn tài chính ưu đãi đầu tư cho các tổ chức thực

hiện giải pháp sản xuất sạch hơn.

đ) Tư vấn đánh giá tác động môi trường ngành Công Thương.

e) Hợp tác, liên kết với các tổ chức, cá nhân để cung cấp các giải pháp kỹ thuật, trang thiết bị sử dụng hiệu quả nguyên nhiên liệu, giảm phát thải ô nhiễm môi trường.

11. Triển khai các hoạt động hỗ trợ đối với các tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

12. Thực hiện chế độ cung cấp thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm theo yêu cầu của Sở Công Thương, Cục Công Thương địa phương thuộc Bộ Công Thương và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

13. Phối hợp với các cơ quan, đề xuất khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động hỗ trợ và khuyến khích phát triển công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, tiết kiệm năng lượng và sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

14. Quản lý các nguồn kinh phí, tài sản được giao và đội ngũ viên chức, người lao động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Công Thương và cấp có thẩm quyền giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Trung tâm: Gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;

Giám đốc Trung tâm là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Công Thương và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc Trung tâm, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, điều động, luân chuyển, thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh và quy định của pháp luật.

b) Các phòng của Trung tâm

- Phòng Hành chính - Khuyến công;

- Phòng Tư vấn phát triển công nghiệp.

Số lượng cấp phó của các phòng chức năng và chuyên môn trực thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định tại 4 khoản 3 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ

chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định pháp luật hiện hành.

Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cách chức, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh, của Sở Công Thương.

Giám đốc Trung tâm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn và quy chế làm việc của Trung tâm; phân bổ số lượng người làm việc tại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo tiêu chí số lượng người làm việc là viên chức theo quy định.

2. Số lượng người làm việc

a) Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của Trung tâm nằm trong tổng số lượng người làm việc của Sở Công Thương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tùy theo khối lượng, quy mô công tác khuyến công và các nhiệm vụ khác, Giám đốc Trung tâm được quyền ký hợp đồng lao động làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực còn thiếu so với định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập do bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành. Giám đốc Trung tâm phải báo cáo Sở Công Thương xem xét thống nhất trước khi thực hiện.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này và Đề án số 160/ĐA-SCT ngày 10/02/2023 của Sở Công Thương.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Đắk Lắk và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Công Thương, Cục CTĐP (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT Khuyến công và TVPTCN (03BG);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng NNMT;
- Lưu: VT, TH (T.Ch 12b).

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị